

Số: 18/2024/QĐST- DS

Sơn Trà, ngày 24 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 230/2023/TLST- DS ngày 23 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần B. Địa chỉ trụ sở: Toà nhà HM Town số 412 đường N, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Quang T; chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn T; chức vụ: Chuyên viên hiện trường. Địa chỉ: Số 267-269 đường N, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng và bà Nguyễn Thị Thuý T; chức vụ: Chuyên viên QHKH cá nhân. Địa chỉ: Số 124 đường 2/9, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng theo Quyết định uỷ quyền số 239/2021/UQ-PCTT ngày 01/6/2021 của Tổng giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần B và Giấy uỷ quyền số 505/2023/UQ-BV Bank ngày 31/7/2023 của Giám đốc trung tâm quản lý và thu hồi nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần B.

* **Bị đơn:** Ông Phạm Hữu P, sinh năm: 1984. Địa chỉ: Số 25 đường P, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Hữu P thừa nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần B theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín

dung của Ngân hàng) ngày 19/10/2020 tính đến ngày 16/01/2024 với tổng số tiền 71.526.809đồng (Bảy mươi một triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn tám trăm lẻ chín đồng), trong đó nợ gốc 49.865.887đồng; nợ lãi quá hạn 21.660.922đồng.

Ông Phạm Hữu P có nghĩa vụ thanh toán số nợ trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B như sau:

Ngày 20/3/2024 thanh toán số tiền 8.000.000đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/4/2024 thanh toán số tiền 8.000.000đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/5/2024 thanh toán số tiền 8.000.000đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/6/2024 thanh toán số tiền 8.000.000đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/7/2024 thanh toán số tiền 8.000.000đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/8/2024 thanh toán số tiền 31.526.809đồng (Ba mươi một triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn tám trăm lẻ chín đồng).

Trường hợp đến hạn trả nợ mà ông Phạm Hữu P không thực hiện nghĩa vụ đúng theo sự thỏa thuận như đã cam kết thì tất cả các nghĩa vụ chưa đến hạn đều được quyền yêu cầu thi hành án.

Kể từ ngày 17.01.2024 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Án phí dân sự sơ thẩm: 1.788.170 đồng bị đơn ông Phạm Hữu P phải chịu theo quy định của pháp luật..

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B 1.474.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 002116 ngày 20 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân quận Sơn Trà;
- Các đương sự
- Chi cục THA Dân sự quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tô Thị Thy Tuyết